TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày: 09/11/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Đại, Ông Bùi Thanh Hải.

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên toà: Ông Võ Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Lý Sừ H- sinh năm 1987, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT: Bản Lò M, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Giáo viên; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, nhưng đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng ngày 04/7/2023; Bố đẻ: Lý Lỳ X (đã chết), mẹ đẻ: Lý Phu S, sinh năm 1936; Bị cáo có vợ: Pờ Ha P, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu cho đến nay. Có mặt.

Bị hại:

Pờ Ha C, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản L, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 21/6/2023, Lý Sừ H một mình đi bộ từ nhà ở bản Lò Mé Lè Giàng, xã Tá Bạ đến nhà Pờ Ha C trú cùng bản để xin tiền tiêu xài. Khi đến nhà anh C, H thấy căn nhà tạm bên cạnh căn nhà đang xây dựng dở của anh C khóa cửa. Quan sát sung quanh thấy không có người ở nhà nên H đã nảy sinh ý định đột nhập vào trong căn nhà tạm để trộm cắp tài sản. Sau khi trèo qua ô thoáng phía trên cửa nhà để vào trong nhà, H thấy gần giường ngủ có đặt một két sắt nhãn hiệu "Việt Tiệp". Do két sắt đã bị khóa nên H đã lấy một thanh xà cầy bằng kim loại dài 86 cm ở gần đó cạy phá két sắt. Sau khi cạy mở được cửa két sắt, H nhìn thấy bên trong két sắt có một con lợn nhựa màu vàng. Quan sát bên trong con lợn thấy có nhiều tờ tiền với nhiều mệnh giá khác nhau nên H đã lấy con lợn ra và nhặt một chiếc kéo bằng kim loại ở gần đó để cắt con lợn rồi lấy toàn bộ tiền bên trong. Qua kiểm đếm toàn bộ số tiền bên trong con lợn, H biết được tổng số tiền là 7.538.000 đồng, trong đó có 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng đã bị rách một góc. Ngoài ra còn có 18.000 đồng tiền lẻ. H lấy số tiền 7.000.000 đồng cất vào túi quần đang mặc trên người, còn số tiền 538.000 đồng H không lấy mà đem bỏ vào một chiếc ba lô màu đen treo trên cột nhà. Sau đo, H trèo ra khỏi nhà theo lối cũ và đem tiêu xài cá nhân.

Khoảng 09 giờ ngày 22/6/2023, sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh Pờ Ha C đã làm đơn trình báo đến cơ quan Công an. Quá trình giải quyết vụ án Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và đã thu giữ nhiều dấu vết, vật chứng tại hiện trường, trong đó có dấu vết đường vân trên một chiếc kéo bằng kim loại. Sau khi xác minh, Cơ quan điều tra đã mời Lý Sừ H đến làm việc và H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nói trên của mình. Đồng thời, Lý Sừ H đã giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 3.500.000 đồng còn lại.

Tại bản kết luận giám định số 19 ngày 11/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Mường Tè đã kết luận:

Một chiếc két sắt nhãn hiệu "Việt Tiệp" trị giá 750.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 1009, ngày 20/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Dấu vết đường vân ký hiệu "Dấu vết 4B" thu giữ trên chiếc kéo và giấu vết vân tay ngón "Giữa trái" trên chỉ bản mang tên Lý Sừ H là dấu vân tay của cùng một người.

Tại bản cáo trạng số 129/CT- VKS-MT ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố Lý Sừ H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lý Sừ H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn khấu trừ thu nhập và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì nên không đề nghị giải quyết.

Áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo đang bị tạm giam, nếu họ không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị hại anh Pờ Ha C 01 chiếc xà cầy; 01 chiếc kéo; 01 chiếc kìm; 01 con lợn nhựa.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không tranh luận gì. Lời nói sau cung bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, đơn trình báo, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 21/6/2023, Lỳ Sừ H đã lén lút đột nhập vào nhà của anh Pờ Ha C ở bản L, xã T, huyện Mường Tè trộm cắp tài sản với tổng số tiền là 7.000.000 đồng của anh Pờ Ha C để tiêu sài cá nhân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình, hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại. Trong quá trình công tác bị cáo được Chủ tịch UBND huyện Mường Tè tặng nhiều giấy khen. Nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà chỉ cần áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự là cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đã đảm bảo cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và công tác giáo dục phòng ngừa chung. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là hoàn toàn phù hợp, cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo có nghề nghiệp giáo viên, nhưng đã xin nghỉ không lương hơn 01 năm để chữa bệnh, gia đình bị cáo không có tài sản để đảm bảo thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng, nhưng bị cáo đang phải xin nghỉ dạy học để chữa bệnh nên cần miễn áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng cho bị cáo.

[5] Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã cạy phá làm hư hỏng chiếc két sắt của bị hại. Tuy nhiên, giá trị của chiếc két sắt dưới 2.000.000 đồng và bị cáo không thuộc trường hợp nào quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về tội "Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác".

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 4.038.000 đồng, quá trình điều tra bị hại đã có đơn xin lại tài sản. Ngày 19/9/2023, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mường Tè đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Pờ Ha C. Việc xử lý vật chứng là đúng quy định pháp luật Hội đồng xét xử chấp nhận và không đề cập giải quyết.

Đối với 01 chiếc xà cầy bằng kim loại, dài 86 cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại; 01 chiếc kìm bằng kim loại và 01 con lợn nhựa màu vàng. Đây là tài sản của gia đình anh Pờ Ha C mà bị cáo đã dùng để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho gia đình anh C khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với số tiền 3.500.000 đồng bị cáo khai đã tiêu

xài cho riêng cho cá nhân bị cáo. Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 7.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Nên miễn truy thu số tiền 3.500.000 đồng đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 50; Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 135; Điều 136; Điều 331 và Điều 333; điểm a, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lỳ Sừ H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lỳ Sừ H 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 139 ngày, từ ngày 24/6/2023 đến ngày 09/11/2023. Quy đổi thành 417 ngày cải tạo không giam giữ (13 tháng 22 ngày). Thời hạn cải tạo không giam giữ còn lại 04 tháng 08 ngày tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lỳ Sừ H cho UBND xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

- Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Miễn áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng cho bị cáo.

- Áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo đang bị tạm giam, nếu họ không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Xử lý vật chứng: Trả lại cho anh Pờ Ha C: 01 chiếc xà cầy bằng kim loại, dài 86 cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại; 01 chiếc kìm bằng kim loại, tay cầm bọc lớp cao su và 01 con lợn nhựa màu vàng, trên thân có ghi chữ: "VIET NHAT"

(*Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 10/10/2023).*

3. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn truy thu số tiền 3.500.000 đồng đối với bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã T, huyện Mường Tè theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- Sở Tư pháp Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (03);
- THADS huyện (01);
- UBND xã T(01);
- Bị hại, Bị cáo (02);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Bình